

Số: 26/2024/QĐCNTTLH

Bắc Quang, ngày 15 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Nông Thị V** và anh **Hoàng Việt L**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” của chị **Nông Thị V**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị **Nông Thị V**, sinh năm 1988. Địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang**

+ Người bị kiện: Anh **Hoàng Việt L**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang**

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải** được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Nông Thị V** và anh **Hoàng Việt L** thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị **Nông Thị V** và anh **Hoàng Việt L** khai nhận quá trình chung sống có 02 con chung là cháu **Hoàng Thị H**, sinh ngày 14/12/2004 và cháu **Hoàng Chung H1**, sinh ngày 08/04/2014. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị **Nông Thị V** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Hoàng Chung H1** cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh **Hoàng Việt L** không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu **Hoàng Thị H**, hiện nay cháu đã trên 18 tuổi, nên chị **Nông Thị V** và anh **Hoàng Việt L** không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, sau này chị **Nông Thị V** và anh **Hoàng Việt L** có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Chị **Nông Thị V** và anh **Hoàng Việt L** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Giang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đồng Yên;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đàm Thị Tư**

